

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HS - ST

Ngày 01/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Duy Thái

2. Bà Lý Thị Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nha – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST - HS ngày 30/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST- HS ngày 18/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Văn H (tên gọi khác: không), sinh năm 1983 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Phúc Kh (đã chết) và con bà Lý Thị B; vợ, con: Chưa con; tiền án: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2019 đến ngày 12/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lý Văn S, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 02/6/2019 tổ công tác điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Triệu Văn H, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ chất bột màu

trắng được gói bằng loại giấy màu bạc, bên ngoài gói thêm lớp giấy màu trắng đựng trong túi nilon màu hồng và xanh tại sườn cốp xe bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS 22H3- 2213 do H điều khiển (niêm phong gói chất bột trong phong bì ký hiệu A1); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS 22H3 – 2213 do H điều khiển.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng gói chất màu trắng thu giữ của Triệu Văn H do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn ngày 03/6/2019 đã xác định như sau:

- 01 (một) gói giấy chất bột màu trắng được gói bởi loại giấy màu bạc, bên ngoài gói thêm lớp giấy màu trắng đựng trong túi nilon màu hồng và màu xanh, cân riêng chất bột màu trắng có khối lượng: 2,10g (hai phẩy một không gam), niêm phong vào phong bì A2 gửi giám định. Còn vỏ phong bì ban đầu ký hiệu A1 và giấy gói ban đầu được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu A3 nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 89/KTHS-MT ngày 08/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là **2,10g (hai phẩy một không gam)**. Sau giám định mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 còn lại: 2,070g (hai phẩy không bảy không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T89 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra, truy tố Triệu Văn H khai nhận: 01 gói nhỏ ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy loại Heroine do H mua về để sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/6/2019 Hợi mượn xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 22H3 – 2213 của Lý Văn S để đi xuống huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về cho bản thân sử dụng. H điều khiển xe đi đến khu vực ngã tư thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì gặp một người đàn ông không quen biết, H đã hỏi và mua với người đàn ông này 01 (một) gói ma túy với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau đó H cầm gói ma túy trong tay và điều khiển xe mô tô về đến khu vực đỉnh Đèo S thuộc thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, H dừng xe ở bãi đất cạnh đường rồi lấy gói ma túy ra sử dụng một ít bằng cách trích vào ven tay, số ma túy còn lại H đóng gói lại và cất vào cốp sườn xe bên trái của xe mô tô. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về xã L, khi đến đoạn đường thuộc địa phận của thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 2,10g (hai phẩy một không gam).

Tại bản cáo trạng số 37/CT - VKSCĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn H với mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ không có giá trị và vật cấm lưu hành.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn H khai nhận: Ngày 02/6/2019 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3- 2213 của Lý Văn S để đi xuống huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy. Khi đi đến khu vực Chợ C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên – H đã gặp và mua 01 (một) gói ma túy với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau đó H điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực đỉnh Đèo S, thuộc thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì dừng lại để sử dụng ma túy, số ma túy còn lại H gói lại và cất vào cốp sườn xe bên trái của xe mô tô. Khi H đi đến đoạn đường thuộc thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Toàn bộ số ma túy của bị cáo bị thu giữ đều là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 2,10g (hai phẩy một không gam), bị cáo tàng trữ để bản thân sử dụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Hành vi tàng trữ 2,10g (hai phẩy một không gam) chất ma túy, loại Heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 34/CT – VKSCĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền

quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh mới đủ sức giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án – ngày 18/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 7 năm 6 tháng tù, đến nay bị cáo chưa chấp hành xong khoản tiền phạt và tiền truy thu sung công quỹ Nhà nước – do đó bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 (một) phong bì ký hiệu T89; 01 phong bì ký hiệu A3. Xác định là vật chứng không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22H3 – 2213 quá trình điều tra, xác định được là của Lý Văn S, việc H mượn xe mô tô để đi mua ma túy S hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho Lý Văn S trong quá trình điều tra.

[7] Trong vụ án còn có đối tượng nam giới (không rõ họ, tên cụ thể) theo lời khai của bị cáo là người đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo ngày 02/6/2019 tại thị trấn Chợ C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Đối với Lý Văn S là người cho bị cáo H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22H3- 2213, sau đó H đã sử dụng xe đi mua ma túy. Tuy nhiên, việc H sử dụng xe đi mua ma túy thì S không biết nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với S.

[9] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/6/2019 đến ngày 12/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) phong bì ký hiệu T89 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn;

+ 01 phong bì ký hiệu A3, trên mặt phong bì có dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, một dòng chữ Đậu Xuân H1, một dòng chữ Nguyễn Viết H2, một chữ ký H, ba chữ ký không đọc được.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKS tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hiển Công Hanh

